

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST

Ngày: 18/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Toàn – Giáo viên

2. Ông Võ H Luận – Liên đoàn lao động

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn L, Giới tính: Nam, Sinh ngày 29/01/2006 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú T, TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận, Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 5/12, Nghề nghiệp: Làm nhôm, Cha: Phạm Văn H, sinh năm 1979, Mẹ: Trịnh Thị N, sinh năm 1978, Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình, Vợ, con: Chưa có, Tiền án, tiền sự: Không, Nhân thân: Ngày 08/9/2022, Chủ tịch UBND phường Phú Tài xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Mang trong người vũ khí thô sơ có khả năng gây sát thương nhằm mục đích gây thương tích cho người khác” tại Quyết định số 243/QĐ - XPHC, L chưa chấp hành. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Phan Trần Thanh C, Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/10/2005 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Phú T, TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận, Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 7/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Cha: Phan Lê Thanh V, sinh năm 1987, Mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1985, Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, Vợ, con: Chưa có, Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 13/6/2022, Chủ tịch UBND phường Phú Tài xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Mang trong người vũ khí thô sơ có khả năng gây sát thương nhằm mục đích gây thương

tích cho người khác” tại Quyết định số 175/QĐ - XPHC, C chưa chấp hành, Nhân thân: Không, Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Nguyễn Khánh P - sinh năm 2002 (có mặt)

Trú tại: khu phố E, phường Thanh H, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Điền Nhật H, sinh năm 2006

Trú tại: khu phố 4, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

- Phạm Thị H, sinh năm 1986; Phạm Viết N, sinh năm 1986

Trú tại: khu phố 4, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

- Trịnh Thị N, sinh năm 1978; Phạm Văn H, sinh năm 1979

Trú tại: khu phố 3, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

- Phan Lê Thanh V, sinh năm 1987; Trần Thị H, sinh năm 1985

Trú tại: khu phố 4, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

Vắng mặt ông H, bà H, ông N, còn lại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 28/6/2022, Nguyễn Khánh P cùng Trần Minh H, Trần Minh V và Trần Nguyễn Ngọc O đến uống nước tại khu vực chợ Phan Thiết thuộc khu phố 2, phường Đức N, thành phố Phan T. Tại đây, P thấy bàn bên cạnh có Phạm Văn L và Phạm Điền Nhật H là người quen nên P đến nói chuyện. Khi nghe L, H nói chuyện muốn tìm đánh 01 người bạn của P có sử dụng mạng xã hội Facebook tên “Lương H”, P can ngăn thì giữa P và H xảy ra mâu thuẫn, P về lại bàn của P tiếp tục uống nước với bạn.

Bực tức P nên H nói L là chở H về thì L điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 86C2- 054.91 chở H đi, trên đường đi, H nói với Lợi: “Giờ về lấy hung khí, rồi đi tìm Phan Trần Thanh C rủ C đi đánh thằng P”, L đồng ý. L điều khiển xe chở H đi tiếp thì H nói: “Đi tìm C trước” nên L chở H chạy đến đường Nguyễn Thị Đ thuộc phường Phú T, thành phố Phan T thì gặp C, H nói với C “Đi xuống chợ Phan T chém thằng P với tao”, C đồng ý lên xe cho L chở đi cùng. L điều khiển xe mô tô chở C, H đến khu vực mã Cô H thuộc phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết thì dừng lại, H xuống xe đi vào bụi cỏ lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 65 cm, cán quân bằng keo màu đen và 01 cây lưỡi hái tự tạo dài khoảng 70 cm, cán bằng ống sắt đã cắt giầu từ trước rồi H đi ra đưa cho C 01 cây dao tự chế dài khoảng 65 cm, cán quân bằng keo màu đen, H cầm 01 cây lưỡi hái tự tạo dài khoảng 70 cm, cán bằng ống sắt, rồi L chở H, C đến khu vực chợ Phan

Thiết. Khi đến nơi, L điều khiển xe mô tô chạy đến tông vào phía sau ghế của P đang ngồi, làm P té xuống đất. H, C xuống xe, H cầm cây lưỡi hái tự tạo, C cầm cây đao tự tạo cùng xông vào chém P, trúng vào vùng tay phải, tay trái, lưng và gối phải của P. Chém xong, H và C chạy đến nơi xe của L đang đứng chờ để L chở H và C tẩu thoát. L chở H, C về đến nhà của Nguyễn Tuấn A, H ném 01 cây lưỡi hái tự tạo và C ném 01 cây đao tự chế lên mái nhà của Nguyễn Tuấn A để phi tang.

Nguyễn Khánh P bị thương được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa kH An Phước, đến ngày 03/7/2022 thì ra viện.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Phan Trần Thanh C 01 cây đao tự tạo dài khoảng 65cm bằng kim loại, cán đao có quấn băng keo màu đen.

- Thu giữ của Phạm Điền Nhật H: 01 lưỡi hái tự tạo dài 1,7m bằng kim loại, cán bằng ống sắt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 449/2022/TgT ngày 18/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận đối với Nguyễn Khánh P:

- Vết thương mặt sau ngoài cổ tay phải, đứt gần đuôi ngón 5 bàn tay phải, đứt gân duỗi cổ tay trụ phải đã được phẫu thuật điều trị, hiện các ngón bàn tay phải cử động bình thường, cổ tay phải hạn chế cử động mức độ nhẹ; để lại sẹo vết thương lành kích thước 4 x 0,1 cm; sẹo vết mổ lành tốt từ cổ tay kéo dài đến cẳng tay phải kích thước 9 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% + 3% + 5%.

- Vết thương 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay trái, đứt cơ duỗi cổ tay trụ trái, đứt cơ duỗi các ngón tay trái đã được phẫu thuật điều trị, hiện cẳng – cổ tay trái cử động bình thường; để lại sẹo vết thương trùng với sẹo mổ kích thước 16 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Vết thương phần mềm vùng lưng phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành tốt kích thước 2,5 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Vết thương – chấn thương mặt trước gối phải, gãy hở xương bánh chè phải đã được phẫu thuật điều trị, hiện gối phải cử động gập, duỗi còn đau, xoay bình thường; để lại sẹo vết thương lành tốt kích thước 7 x 0,3 cm; sẹo vết mổ lành tốt kích thước 8,5 x 0,7 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% + 2% + 3%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Khánh P hiện tại là 18%.

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương vùng lưng phải có chiều hướng lực tác động từ sau ra trước; Các vết thương cổ tay phải, cẳng tay trái, gối phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Hiện tại không xác định cổ tật.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 08/C09B ngày 13/12/2022 của Phân Viện KH học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh- Bộ Công an kết luận:

Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 12 năm 2022): Phạm Điền Nhật H có độ tuổi từ 15 năm 10 tháng đến 16 năm 04 tháng.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 10/C09B ngày 13/12/2022 của Phân Viện KH học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh- Bộ Công an kết luận:

Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 12 năm 2022): Phan Trần Thanh C có độ tuổi từ 16 năm 10 tháng đến 17 năm 04 tháng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

01 cây dao tự tạo dài khoảng 65 cm bằng kim loại, cán dao có quấn băng keo màu đen và 01 lưỡi hái tự tạo dài 1,7 m bằng kim loại, cán bằng ống sắt, Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản chờ xử lý.

Nguyễn Khánh P yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình của Phạm Văn L đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; gia đình của Phan Trần Thanh C bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và gia đình của Phạm Điền Nhật H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. P đã nhận 35.000.000 đồng, số tiền còn lại 15.000.000 đồng P tiếp tục yêu cầu L, C và H phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 18/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Văn L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Trần Thanh C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Buộc L, C và H phải bồi thường tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 15.000.000 đồng cho anh P.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Khánh P xác định vết thương trên cơ thể là do bị cáo Lợi, H và C gây thương tích nên yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình của Phạm Văn L đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, gia đình của Phan Trần Thanh C bồi thường số tiền 5.000.000

đồng và gia đình của Phạm Điền Nhật H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, anh P đã nhận 35.000.000 đồng, nên xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, số tiền còn lại 15.000.000 đồng anh P tiếp tục yêu cầu L, C và H mỗi người phải bồi thường cho anh 5.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng không oan sai, các bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt và thống nhất đồng ý L, C và H mỗi người bồi thường cho anh P 5.000.000 đồng.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan bà N, ông V, bà H là cha mẹ của L, C, H tại phiên tòa đồng ý tiếp tục bồi thường cho anh P số tiền còn lại nếu L, C và H không đủ tài sản bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai nhận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 28/6/2022, tại khu phố 2, phường Đức N, thành phố Phan T. Bực tức Nguyễn Khánh P, do P can ngăn không cho đánh bạn của P nên Phạm Văn L dùng xe mô tô biển số 86C2- 054.91 tông vào phía sau ghế của P, Phạm Điền Nhật H dùng 01 cây lưỡi hái tự tạo, Phan Trần Thanh C dùng 01 cây đao tự tạo chém Nguyễn Khánh P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thiệt hại để khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên có căn cứ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về mức hình phạt: Trong vụ án này có sự đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhằm đề giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét vì bị cáo Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C khi thực hiện hành vi phạm tội là người đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự quy định tại chương XXII Bộ luật Hình sự để xử lý.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối chiếu với các quy định của pháp luật thì các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp với quy định pháp luật và cũng thể hiện tính nhân đạo đối với người phạm tội là vị thành niên.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra anh P yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình của Phạm Văn L đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; gia đình của Phan Trần Thanh C bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và gia đình của Phạm Điện Nhật H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. P đã nhận 35.000.000 đồng, số tiền còn lại 15.000.000 đồng anh P tiếp tục yêu bồi thường là phù hợp nên buộc L, C và H mỗi người phải bồi thường anh P 5.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây đao tự tạo dài khoảng 65 cm bằng kim loại, cán đao có quấn băng keo màu đen và 01 lưỡi hái tự tạo dài 1,7 m bằng kim loại, cán bằng ống sắt.

[8] Về đối tượng có liên quan: Phạm Điền Nhật H có hành vi cùng Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C gây thương tích cho bị hại, nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội H dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ vi phạm đến Công an phường Phú Tài để xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[9] Các bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn L 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Phan Trần Thanh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Trần Thanh C 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng: Điều 584, Điều 585, 586, 587 và 590 Bộ luật Dân sự

Buộc L, C và H phải bồi thường cho anh P 15.000.000 đồng.

Chia bồi thường cụ thể như sau: Buộc L, C và H mỗi người phải bồi thường cho anh P 5.000.000 đồng.

Nếu L, C và H không có tài sản để bồi thường thì bà Phạm Thị H, ông Phạm Viết N, bà Trịnh Thị N, ông Phạm Văn H, ông Phan Lê Thanh V, bà Trần Thị H là cha, mẹ của L, C và H phải tiếp tục bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình cho anh P.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây đao tự tạo dài khoảng 65 cm bằng kim loại, cán đao có quấn băng keo màu đen và 01 lưỡi hái tự tạo dài 1,7 m bằng kim loại, cán bằng ống sắt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 119 ngày 08/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn L, Phan Trần Thanh C mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và buộc L, C và H mỗi người phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/5/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Lưu Triều

